BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43/2023/TT-BCT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp và Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Điều 1. Sửa đổi khoản 1, khoản 9 Điều 13 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

1. Khoản 1 Điều 13 được sửa đổi như sau:

"1. Định kỳ 06 (sáu) tháng, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, nhập khẩu thuốc lá phải gửi báo cáo về Bộ Công Thương về hoạt động sản xuất sản phẩm thuốc lá và nhập khẩu sản phẩm thuốc lá (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 7 kèm theo Thông tư này."

2. Khoản 9 Điều 13 được sửa đổi như sau:

"9. Định kỳ 06 (sáu) tháng Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá phải gửi báo cáo thống kê sản lượng, loại sản phẩm thuốc lá kinh doanh (theo hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ) của đơn vị mình về Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương và Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 8 và 9 kèm theo Thông tư này."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 21 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá như sau:

1. Sửa đổi điểm a, b, Khoản 1 như sau:

"a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đầu tư sản xuất sản phẩm thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá, Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

b) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi trả lời doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính: Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá."

2. Bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

"d) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đối với các hoạt động khác liên quan đến kinh doanh thuốc lá theo quy định."

Điều 3. Mẫu đơn đề nghị nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

1. Doanh nghiệp nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

2. Doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 2 kèm theo Thông tư này về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

3. Doanh nghiệp nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 3 kèm theo Thông tư này về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

4. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

5. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 5 kèm theo Thông tư này về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

6. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 6 kèm theo Thông tư này về Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương.

Điều 4. Mẫu văn bản trả lời nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

Mẫu văn bản trả lời về nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước theo mẫu Phụ lục 10, 11, 12, 13, 14, 15 kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá

Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục 16 - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá.

Điều 6. Bãi bỏ một số Phụ lục kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương như sau:

1. Bãi bỏ Phụ lục IV - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31

tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Bãi bỏ Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 59, Phụ lục 67, Phụ lục 68 ban hành kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với các văn bản phê duyệt, chấp thuận đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì vẫn có hiệu lực cho đến hết thời hạn của văn bản.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 02 năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các cá nhân, tổ chức phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc về Bộ Công Thương để Bộ Công Thương giải quyết và xem xét điều chỉnh Thông tư theo thẩm quyền./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phan Thị Thắng

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /ĐĐN-…	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU THUỐC LÁ NHẰM MỤC ĐÍCH PHI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất..... Điện thoại..... Fax:.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số ... ngày..... tháng..... năm....

6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu thuốc lá điếu/xì gà để phục vụ nghiên cứu sản xuất thử, cụ thể như sau:

- Tên sản phẩm thuốc lá.....

- Số lượng..... (bao thuốc lá quy về 20 điếu/bao hoặc điếu đối với xì gà). Xuất xứ.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan

đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐĐN-...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐẦU TƯ ĐỔI MỚI THIẾT BỊ, CÔNG NGHỆ/ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THUỐC LÁ XUẤT KHẨU, GIA CÔNG THUỐC LÁ XUẤT KHẨU/DI CHUYỂN ĐỊA ĐIỂM THEO QUY HOẠCH/ĐẦU TƯ CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất..... Điện thoại..... Fax:.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá/Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số... ngày..... tháng..... năm....

6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá, cụ thể như sau:

- Tên dự án, địa điểm hoạt động của dự án;

- Thông số kỹ thuật chủ yếu có liên quan, quy mô, sản lượng sản xuất;

- Hiệu quả của dự án

- Phương án xử lý các máy móc thiết bị được thay thế (nếu đầu tư thay thế);

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9

năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /ĐĐN-...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU MÁY MÓC THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất..... Điện thoại..... Fax:.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá/Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số... ngày..... tháng..... năm....

6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, cụ thể như sau:

- Tên máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá:.... Số lượng:.... Năm sản xuất:.... Xuất xứ:.... Tình trạng máy móc thiết bị:.... Năng lực máy móc, thiết bị:.... triệu bao/năm/... tấn nguyên liệu/năm. Mục đích sử dụng: sản xuất tiêu thụ trong nước/sản xuất xuất khẩu.

- Văn bản đồng ý chủ trương đầu tư, dự án và các văn bản phê duyệt liên quan (nếu có)

- Hiệu quả sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu:.....

- Sự phù hợp với năng lực sản xuất của...(1) đã được Bộ Công Thương công bố: .....

- Phương án xử lý các máy móc thiết bị được thay thế/điều chuyển (nếu có):.....

- Năng lực máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá phục vụ sản xuất tiêu thụ trong nước trước khi đầu tư:.... triệu bao/năm/... tấn nguyên liệu/năm.

- Năng lực máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá phục vụ sản xuất tiêu thụ trong nước sau khi đầu tư:... triệu bao/năm/.... tấn nguyên liệu/năm.

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /ĐĐN-...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ ĐỂ CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

3. Địa điểm sản xuất..... Điện thoại..... Fax.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số... ngày..... tháng..... năm.....

6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho Công ty được nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất khẩu cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:

- Số hợp đồng..... ngày.... tháng..... năm....

- Tên đối tác.....

- Nội dung thực hiện sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất khẩu. Số lượng....., xuất xứ..... Thời hạn thực hiện hợp đồng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà

nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /ĐĐN-...	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIẾU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất..... Điện thoại..... Fax:.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép.... số.... ngày..... tháng..... năm....

6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho Công ty được nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất xuất khẩu (hoặc gia công xuất khẩu) sản phẩm thuốc lá cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:

- Số hợp đồng..... ngày.... tháng..... năm.... Thời hạn thực hiện hợp đồng.....
- Tên đối tác.....
- Nội dung thực hiện..... (2)
- Số lượng....., xuất xứ.....
- Tên sản phẩm thuốc lá..... Số lượng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9

năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu;

(2): Hình thức sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu.

PHỤ LỤC 6

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐĐN-... *....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIẾU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....

2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....

3. Địa điểm sản xuất..... Điện thoại..... Fax.....

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số... ngày..... tháng..... năm....

6. Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo

7. Tình hình sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước trong năm

8. Đăng ký nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá và giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

STT	**Khoản mục**	**Đăng ký năm 20…(1)** (tấn)	**Số lượng được cấp năm 20…(2)** (tấn)	**Ước thực hiện nhập khẩu năm 20…(3)** (tấn)	**Đăng ký nhập khẩu năm 20…(4)** (tấn)
I	**Nguyên liệu thuốc lá**				
1	Nguyên liệu lá thuốc lá				
2	Nguyên liệu sợi thuốc lá				
3	Nguyên liệu thuốc lá tấm				
4	Nguyên liệu cọng thuốc lá				
II	**Giấy cuốn điếu thuốc lá**				

9. Kế hoạch sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước năm tiếp theo

.....(5) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Số lượng đăng ký của năm trước;

(2): Số lượng được cấp năm trước;

(3): Ước thực hiện nhập khẩu của năm báo cáo;

(4): Đăng ký nhu cầu nhập khẩu năm sau;

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

PHỤ LỤC 7

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số: /BC-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THUỐC LÁ
(6 tháng đầu năm……. (hoặc 6 tháng cuối năm…..); cả năm…….)

Kính gửi: - Bộ Công Thương.

TÊN DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ:

Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép… số… ngày… tháng… năm...

Trụ sở tại:

Điện thoại:…….. Fax:……

ĐVT: 1.000 VND; Triệu bao

Số TT	Sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng						Đơn giá (đã có thuế TTĐB) chưa VAT	Doanh thu
			Số lượng tồn đầu kỳ	Số lượng sản xuất trong kỳ	Số lượng nhập khẩu trong kỳ	Số lượng tồn cuối kỳ	Số lượng tiêu thụ trong kỳ	Số lượng xuất khẩu trong kỳ		
1	Sản phẩm A									
2	Sản phẩm B									
...	Sản phẩm...									

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo	**Giám đốc**
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- Đối với sản lượng xuất khẩu thì dòng "thuế suất" thuế TTĐB không ghi.

- Đơn vị báo cáo lập Báo cáo trong file EXCEL và gửi file mềm qua thư điện tử cho đơn vị nhận báo cáo để tổng hợp.

PHỤ LỤC 8

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

Số:…../BC-…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG
(6 tháng đầu năm.....(hoặc 6 tháng cuối năm…….); cả năm…….)

Kính gửi: Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương;
Sở Công Thương……. (nơi doanh nghiệp đặt trụ sở)

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Đã được Bộ Công Thương/Sở Công Thương cấp Giấy phép... số... ngày... tháng... năm...

Trụ sở tại:

Điện thoại:..... Fax:.....

STT	Tên thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá	Trụ sở chính	Địa bàn bán	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
				Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I.	**THƯƠNG NHÂN PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ**										
1											
2 …											
	CỘNG MỤC (I)										
II.	**THƯƠNG NHÂN BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**										
1											

STT	Tên thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá	Trụ sở chính	Địa bàn bán	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
				Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
2											
…											
	CỘNG MỤC (II)										
III	**THƯƠNG NHÂN BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**										
1											
2											
…											
	CỘNG MỤC (III)										
	TỔNG CỘNG MỤC (I) + (II) + (III)										

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

.....

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập biểu	**Giám đốc**
(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 9

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

Số:…/BC-…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO NHÃN HIỆU SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(6 tháng đầu năm……. (hoặc 6 tháng cuối năm…..); cả năm…….)
Kính gửi: Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương;
Sở Công Thương..... (nơi doanh nghiệp đặt trụ sở).

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Đã được Bộ Công Thương/Sở Công Thương cấp Giấy phép... số... ngày... tháng... năm...

Trụ sở tại:

Điện thoại:..... Fax:.....

STT	Nhãn hiệu sản phẩm thuốc lá	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
		Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I. Nhãn quốc tế									
1									
2									
3									
II. Nhãn trong nước									
1									

STT	Nhãn hiệu sản phẩm thuốc lá	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
		Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
2									
3									
	TỔNG CỘNG								

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 10

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CÔNG NGHIỆP** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /CN-… V/v nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

Kính gửi: Công ty…..(1)

Ngày…(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số…(3)… ngày…(4)… của Công ty…(1)… về việc nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

……(5)…….

Nơi nhận:
- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải Quan;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

(1): Công ty đề nghị nhập khẩu;

(2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;

(3): Số Đơn đề nghị;

(4): Ngày Đơn đề nghị;

(5): Ý kiến của Cục Công nghiệp./.

PHỤ LỤC 11

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CÔNG NGHIỆP** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /CN-… V/v đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

Kính gửi: Công ty…..(1)

Ngày…(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số…(3)… ngày…(4)… của Công ty…(1)… về việc đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận: - (1); - Bộ trưởng (để b/c); - TTrg (để b/c); - Tổng cục Hải Quan; - Lưu: VT, CN.	**CỤC TRƯỞNG**

(1): Công ty đề nghị nhập khẩu;

(2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;

(3): Số Đơn đề nghị;

(4): Ngày Đơn đề nghị;

(5): Ý kiến của Cục Công nghiệp./.

PHỤ LỤC 12

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CÔNG NGHIỆP** **-------** Số: /CN-… V/v nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

Kính gửi: Công ty…..(1)

Ngày...(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số...(3)... ngày...(4)... của Công ty...(1)... về việc nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:
- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

(1): Công ty đề nghị nhập khẩu;

(2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;

(3): Số Đơn đề nghị;

(4): Ngày Đơn đề nghị;

(5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;

(6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 13

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CÔNG NGHIỆP** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /CN-… V/v nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để sản xuất/gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	*....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

Kính gửi: Công ty.....(1)

Ngày...(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số...(3)... ngày...(4)... của Công ty...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để sản xuất/gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận: - (1); - Bộ trưởng (để b/c); - TTrg (để b/c); - Tổng cục Hải quan; - Sở Công Thương tỉnh...(6)...; - Lưu: VT, CN.	**CỤC TRƯỞNG**

(1): Công ty đề nghị nhập khẩu;

(2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;

(3): Số Đơn đề nghị;

(4): Ngày Đơn đề nghị;

(5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;

(6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 14

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CÔNG NGHIỆP** **-------** Số: /CN-… V/v nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất/gia công sản phẩm thuốc lá xuất khẩu	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

Kính gửi: Công ty…..(1)

Ngày…(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số…(3)… ngày…(4)… của Công ty…(1)… về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất/gia công sản phẩm thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận: - (1); - Bộ trưởng (để b/c); - TTrg (để b/c); - Tổng cục Hải quan; - Sở Công Thương tỉnh...(6)...; - Lưu: VT, CN.	**CỤC TRƯỞNG**

(1): Công ty đề nghị nhập khẩu;

(2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;

(3): Số Đơn đề nghị;

(4): Ngày Đơn đề nghị;

(5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;

(6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 15

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CÔNG NGHIỆP** **-------** Số: /CN-… V/v việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *....., ngày..... tháng..... năm 20.....*

Kính gửi: Công ty.....(1)

Ngày...(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số...(3)... ngày...(4)... của Công ty...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận: - (1); - Bộ trưởng (để b/c); - TTrg (để b/c); - Tổng cục Hải quan; - Sở Công Thương tỉnh ...(6)...; - Lưu: VT, CN.	**CỤC TRƯỞNG**

(1): Công ty đề nghị nhập khẩu;

(2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;

(3): Số Đơn đề nghị;

(4): Ngày Đơn đề nghị;

(5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;

(6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 16
DANH MỤC CHI TIẾT THEO MÃ HS ĐỐI VỚI NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIẾU THUỐC LÁ
(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
24.01	**Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá**
2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:
2401.10.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.10.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng
2401.10.40	- - Loại Burley
2401.10.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng
2401.10.90	- - Loại khác
2401.20	- Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:
2401.20.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.20.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng
2401.20.30	- - Loại Oriental
2401.20.40	- - Loại Burley
2401.20.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.20.90	- - Loại khác
2401.30	- Phế liệu lá thuốc lá:
2401.30.10	- - Cọng thuốc lá
2401.30.90	- - Loại khác
24.03	**Lá thuốc lá đã chế biến khác và các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến; thuốc lá "thuần nhất" hoặc thuốc lá "hoàn nguyên"; chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá**
	- Lá thuốc lá để hút (smoking), có hoặc không chứa chất thay thế lá thuốc lá với tỷ lệ bất kỳ:

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
2403.19	- - Loại khác:
	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ:
2403.19.11	- - - - Ang Hoon
2403.19.19	- - - - Loại khác
2403.19.20	- - - Lá thuốc lá đã chế biến khác để sản xuất thuốc lá điếu
	- - - Loại khác:
2403.19.91	- - - - Ang Hoon
2403.19.99	- - - - Loại khác
	- Loại khác:
2403.91	- - Thuốc lá "thuần nhất" hoặc "hoàn nguyên"
2403.91.10	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ
2403.91.90	- - - Loại khác
2403.99	- - Loại khác:
2403.99.10	- - - Chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá
2403.99.30	- - - Các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến
2403.99.90	- - - Loại khác
48.13	**Giấy cuốn điếu thuốc lá, đã hoặc chưa cắt theo cỡ hoặc ở dạng tập nhỏ hoặc cuốn sẵn thành ống**
4813.20.21	- - - Giấy cuốn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) không phủ, dạng cuộn với chiều rộng không quá 5cm
4813.20.29	- - - Giấy cuốn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) loại khác, không phủ, dạng cuộn với chiều rộng không quá 5cm
4813.20.31	- - - Giấy cuốn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) đã phủ, dạng cuộn với chiều rộng không quá 5cm
4813.90.11	- - - Giấy cuốn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) đã phủ, dạng cuộn với chiều rộng trên 5cm
4813.90.91	- - - Giấy cuốn điếu thuốc lá (Tobacco wrapping paper) không phủ, dạng cuộn với chiều rộng trên 5cm

Ghi chú: *Việc nhập khẩu thuốc lá theo hạn ngạch thuế quan được thực hiện theo các Thông tư quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu.*